

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM**

---



**NGUYỄN THỊ PHƯƠNG NGA**

**THỰC TRẠNG, GIẢI PHÁP TIẾP CẬN TÍN DỤNG  
CHÍNH THỐNG CỦA CÁC HỢP TÁC XÃ  
NÔNG NGHIỆP TẠI TỈNH BẮC KẠN**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ KINH TẾ NÔNG NGHIỆP**

**Thái Nguyên - năm 2018**

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM**

---



**NGUYỄN THỊ PHƯƠNG NGA**

**THỰC TRẠNG, GIẢI PHÁP TIẾP CẬN TÍN DỤNG  
CHÍNH THỐNG CỦA CÁC HỢP TÁC XÃ  
NÔNG NGHIỆP TẠI TỈNH BẮC KẠN**

**Chuyên ngành: Kinh tế nông nghiệp  
Mã số: 8 62 01 15**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ KINH TẾ NÔNG NGHIỆP**

**Người hướng dẫn khoa học: TS. Kiều Thu Hương**

**Thái Nguyên - năm 2018**

**LỜI CAM ĐOAN**

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu độc lập của riêng tôi. Các số liệu, tư liệu được sử dụng trong luận văn có nguồn gốc rõ ràng, trung thực. Toàn bộ nội dung luận văn chưa được công bố trong bất cứ công trình nghiên cứu tương tự nào khác.

*Thái Nguyên, ngày    tháng    năm 2018*

**Tác giả luận văn**

**Nguyễn Thị Phương Nga**

## LỜI CẢM ƠN

Trong quá trình nghiên cứu và viết luận văn tôi đã nhận được sự quan tâm hướng dẫn giúp đỡ của nhiều tập thể, cá nhân trong và ngoài trường.

Tôi xin chân thành cảm ơn sự quan tâm dạy bảo của các thầy cô giáo trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên, xin chân thành cảm ơn Liên minh Hợp tác xã tỉnh Bắc Kạn đã giúp đỡ tôi hoàn thành luận văn một cách tốt nhất.

Đặc biệt tôi xin được gửi lời cảm ơn tới **TS. Kiều Thu Hương** đã trực tiếp hướng dẫn, chỉ bảo tận tình cho tôi trong quá trình thực tập để tôi hoàn thành tốt luận văn này. Cuối cùng tôi xin chân thành cảm ơn các anh chị, bạn bè đã tạo điều kiện và khích lệ tôi hoàn thành luận văn.

*Thái Nguyên, ngày tháng 01 năm 2018*

**Tác giả luận văn**

**Nguyễn Thị Phương Nga**

## MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN.....	i
LỜI CẢM ƠN .....	ii
MỤC LỤC .....	iii
DANH MỤC CÁC BẢNG.....	iv
DANH MỤC CÁC HÌNH.....	vii
<b>MỞ ĐẦU</b> .....	1
1. Tính cấp thiết của đề tài .....	1
2. Mục tiêu nghiên cứu.....	2
3. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của luận văn .....	3
<b>Chương 1. TỔNG QUAN NGHIÊN CỨU</b> .....	4
1.1. Cơ sở lý luận về tiếp cận tín dụng chính thống của hợp tác xã nông nghiệp .....	4
1.1.1. Hợp tác xã nông nghiệp .....	4
1.1.2. Tiếp cận tín dụng trong hợp tác xã nông nghiệp .....	11
1.2. Cơ sở thực tiễn về tiếp cận tín dụng chính thống của hợp tác xã nông nghiệp .....	24
1.2.1. Kinh nghiệm tiếp cận tín dụng chính thống của hợp tác xã nông nghiệp ở một số nước trên thế giới .....	24
1.2.2. Bài học kinh nghiệm cho Việt Nam và tỉnh Bắc Kạn .....	28
<b>Chương 2. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU</b> ...	29
2.1. Đối tượng nghiên cứu.....	29
2.2. Phạm vi nghiên cứu.....	29
2.3. Nội dung nghiên cứu .....	29
2.3.1. Nội dung chính.....	29
2.3.2. Nội dung cụ thể .....	30
2.4. Phương pháp nghiên cứu.....	30
2.4.1. Phương pháp thu thập thông tin .....	30
2.4.2. Phương pháp xử lý thông tin.....	31
2.4.3. Phương pháp tổng hợp thông tin.....	32

2.5. Hệ thống chỉ tiêu nghiên cứu .....	32
<b>Chương 3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU</b> .....	34
3.1. Khái quát về hợp tác xã nông nghiệp tại tỉnh Bắc Kạn .....	34
3.1.1. Đặc điểm tự nhiên, kinh tế và xã hội tỉnh Bắc Kạn .....	34
3.1.2. Hợp tác xã nông nghiệp tỉnh Bắc Kạn .....	36
3.2. Thực trạng tiếp cận tín dụng chính thống của các hợp tác xã nông nghiệp tỉnh Bắc Kạn trong giai đoạn 2014 - 2016.....	42
3.2.1. Thực trạng cung ứng vốn tín dụng ngân hàng đối với các hợp tác xã nông nghiệp tỉnh Bắc Kạn.....	42
3.2.2. Thực trạng tiếp cận vốn tín dụng chính thống của các hợp tác xã nông nghiệp tỉnh Bắc Kạn.....	53
3.3. Đánh giá chung hoạt động tiếp cận tín dụng của các hợp tác xã nông nghiệp tỉnh Bắc Kạn.....	56
3.3.1. Những thành tựu đạt được.....	56
3.3.2. Những hạn chế còn tồn tại .....	57
3.3.3. Nguyên nhân của hạn chế .....	58
3.4. Giải pháp tăng cường tiếp cận tín dụng của các hợp tác xã nông nghiệp tỉnh Bắc Kạn.....	59
3.4.1. Định hướng phát triển tín dụng tỉnh Bắc Kạn đến năm 2025 .....	59
3.4.2. Một số giải pháp chính.....	63
<b>KẾT LUẬN</b> .....	68
<b>TÀI LIỆU THAM KHẢO</b> .....	70
<b>PHỤ LỤC</b> .....	72

**DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT**

<b>TT</b>	<b>Ký hiệu viết tắt</b>	<b>Nghĩa</b>
1	Agribank Bac Kan	Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Bắc Kạn
2	BIDV Bac Kan	Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Bắc Kạn
3	HTX	Hợp tác xã
4	HTX	Hợp tác xã nông nghiệp
5	NACF	Liên minh HTX nông nghiệp quốc gia
6	NHCSXH	Ngân hàng Chính sách xã hội
7	NHTM	Ngân hàng thương mại
8	PTTB, XD	Phương tiện thiết bị, xây dựng

## DANH MỤC CÁC BẢNG

Bảng 2.1. Số lượng phiếu điều tra về HTXNN.....	31
Bảng 3.1. Số lượng HTXNN tỉnh Bắc Kạn theo địa bàn hoạt động trong giai đoạn 2014 - 2016 .....	38
Bảng 3.2. Số lượng HTXNN tỉnh Bắc Kạn theo kết quả phân loại trong giai đoạn 2014 - 2016 .....	39
Bảng 3.3. Số lượng HTXNN tỉnh Bắc Kạn theo loại hình kinh doanh trong giai đoạn 2014 - 2016.....	40
Bảng 3.4. Trình độ của cán bộ làm công tác quản lý HTXNN tỉnh Bắc Kạn năm 2016 .....	42
Bảng 3.5. Tình hình cho vay của các TCTD.....	44
Bảng 3.6. Tình hình nợ xấu của các NHTM .....	45
Bảng 3.7. Các nguồn vốn của HTXNN .....	49
Bảng 3.8. Tình hình bảo đảm an toàn cho nợ vay.....	50
Bảng 3.9. Lãi suất cho vay của các TCTD.....	51
Bảng 3.10. Số lượng HTXNN vay vốn tại các TCTD năm 2016.....	53
Bảng 3.11. Số lượng HTXNN có nhu cầu vay vốn và làm đơn vay vốn năm 2016.....	56



## **DANH MỤC CÁC HÌNH**

Hình 3.1. Cơ cấu nguồn nhân lực của HTXNN tỉnh Bắc Kạn năm 2016.....	41
Hình 3.2. Mục đích vay vốn của HTXNN .....	46
Hình 3.3. Quy trình tín dụng đối với HTXNN.....	52
Hình 3.4. Nhu cầu vay vốn tín dụng ngân hàng của HTXNN năm 2016 .....	55

## MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của đề tài

Nền kinh tế nước ta đã và đang bước vào giai đoạn hội nhập với nền kinh tế quốc tế, sự chuyển biến về kinh tế - xã hội đang phát huy và có nhiều thành tựu to lớn, tạo điều kiện cho giai đoạn phát triển mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và nâng cao vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế. Hội nghị Trung Ương thứ VI đã khẳng định: “Sự phát triển nông nghiệp và kinh tế nông thôn theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa có vai trò cực kỳ quan trọng cả trước mắt và lâu dài làm cơ sở để ổn định và phát triển kinh tế - xã hội, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa.” Sự phát triển của kinh tế nông thôn đóng góp một vai trò rất lớn trong nền kinh tế quốc dân, và quá trình phát triển này đã và đang có sự hỗ trợ không nhỏ từ phía các tổ chức tín dụng.

Sau 30 năm đổi mới, Việt Nam đã có nhiều thành tựu, tuy nhiên đời sống của người dân vẫn chưa được cải thiện đáng kể, đặc biệt là người dân ở vùng nông thôn. Nhiều vùng nông thôn vẫn còn nghèo về vật chất - kỹ thuật, hạn chế về nhiều mặt trong nền kinh tế - xã hội chung của đất nước. Nhiều hoạt động cả trên lý thuyết lẫn thực tiễn đang tập trung vào quá trình xóa đói giảm nghèo, cải thiện đời sống cho bà con nông dân đã phần nào phát huy hiệu quả, nhưng cái mà bà con quan tâm nhất là nguồn vốn tín dụng thì vẫn còn nhiều hạn chế. Nhu cầu tín dụng của người dân xuất phát từ nhiều hoạt động khác nhau, và việc đáp ứng được nhu cầu đó cũng là một bước phát triển của các tổ chức tín dụng. Hiện nay, mạng lưới tín dụng đã có mặt ở khắp các vùng nông thôn, miền núi. Hoạt động của các tổ chức tín dụng này đã và đang phát huy hiệu quả. Tuy nhiên, nhiều người dân ở khu vực nông thôn vẫn ít hoặc chưa thể tiếp cận được các hoạt động của các tổ chức tín dụng này. Mạng lưới tài chính còn chưa thực sự có hiệu quả ở vùng sâu vùng xa. Đa số người nghèo ở đây chưa được cán bộ tín dụng tiếp cận. Những quy định mới